

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ LÊ LỢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /CV-UBND
Về việc báo cáo kết quả
thực hiện nhiệm vụ CCHC quý
III năm 2022

Lê Lợi, ngày 31 tháng 8 năm 2022

Kính gửi:

- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả xã;
- Các đồng chí chuyên môn phụ trách các lĩnh vực có liên quan đến nhiệm vụ CCHC.

Thực hiện Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về cải cách hành chính nhà nước năm 2022; Công văn số 542/UBND-NV ngày 24/8/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính quý III năm 2022. Chủ tịch UBND xã yêu cầu Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; công chức, hợp đồng các chức danh công chức UBND xã quản lý hiện báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính quý III năm 2022 theo nội dung kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND xã cụ thể như sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành (Văn phòng HĐND-UBND, báo cáo số liệu biểu số 1)

- Đánh giá về các hoạt động chỉ đạo, điều hành nổi bật của Lãnh đạo cấp ủy, UBND các xã, thị trấn đối với công tác CCHC (Ban hành các văn bản, chỉ thị; chủ trì các hội nghị, cuộc họp giao ban, chuyên đề để quán triệt thực hiện các nhiệm vụ CCHC; đối thoại giải đáp, tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp).

- Đánh giá, cập nhật tiến độ thực hiện Kế hoạch CCHC năm. - Đánh giá về công tác kiểm tra CCHC (Kiểm tra theo kế hoạch; kiểm tra đột xuất; kết quả, tiến độ xử lý, khắc phục những hạn chế, bất cập sau kiểm tra).

- Về công tác thông tin, tuyên truyền CCHC (Nội dung, hình thức và kết quả thực hiện; nêu rõ số lượng các tin, bài viết, phóng sự chuyên đề về CCHC đã thực hiện).

- Tổng hợp, cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao.

- Kết quả triển khai thực hiện kế hoạch về thực hiện Đề án xây dựng chính quyền thân thiện trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025.

- Đánh giá về những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC được thí điểm, nhân rộng và triển khai có hiệu quả tại địa phương (Tổng hợp từng nội dung, nêu rõ tính mới, tính sáng tạo và tính hiệu quả trong triển khai).

2. Cải cách thể chế (Công chức Tư pháp – Hộ tịch, báo cáo số liệu biểu số 2)

- Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
- Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật.
- Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.
- Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (Số lượng văn bản đã được kiểm tra, rà soát; tiến độ, kết quả xử lý văn bản sau kiểm tra, rà soát; kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật).
- Các nội dung khác theo Kế hoạch CCHC của huyện và địa phương.

3. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính (Văn phòng HĐND – UBND, báo cáo số liệu biểu số 3)

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính;
- Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC (Số lượng TTHC được rà soát; số lượng TTHC đã được phê duyệt, thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa; đánh giá về cắt giảm chi phí tuân thủ và những hiệu quả sau khi cắt giảm, đơn giản hóa).
- Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương (Tổng số TTHC; chi tiết số lượng TTHC cấp huyện, cấp xã và số lượng TTHC thuộc các cơ quan ngành dọc đóng tại địa phương).
- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:
 - + Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa cấp xã (Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm ứng dụng, nhân sự, cơ chế phối hợp, chế độ hỗ trợ cho công chức, viên chức và người lao động).
 - + Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC.
 - + Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC.
 - + Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC.
 - + Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC.
- Các nội dung khác theo Kế hoạch CCHC của huyện và địa phương.

4. Cải cách tổ chức bộ máy (Văn phòng Đảng ủy – Nội vụ, báo cáo số liệu biểu số 4)

- Đánh giá kết quả thực hiện rà soát sắp xếp tổ chức bộ máy; Thực hiện sắp xếp sáp nhập, chia tách thôn, khu dân cư;
- Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, khu dân cư;
- Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền ở địa phương.
- Các nội dung khác theo Kế hoạch CCHC của huyện và địa phương.

5. Cải cách chế độ công vụ (Văn phòng Đảng ủy – Nội vụ, báo cáo số liệu biểu số 5)

- Báo cáo đề xuất tuyển dụng công chức xã;
- Đánh giá tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, tại địa phương.
- Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, khu dân cư.
- Kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước ở địa phương.
- Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức.
- Kết quả thực hiện bộ quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức;
- Các nội dung khác theo Kế hoạch CCHC của huyện và địa phương.

6. Cải cách tài chính công (Công chức Tài chính – Kế toán, báo cáo số liệu biểu số 6)

- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại địa phương.
- + Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được giao.
- + Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công.
- + Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.
- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công.
- Kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/02/2013 của Chính phủ.

- Kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí.
- Các nội dung khác theo Kế hoạch CCHC của huyện và địa phương.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử (Văn hóa TT, TDTT, báo cáo số liệu biểu số 7)

- Kết quả triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, quản lý của Tỉnh, huyện về ứng dụng công nghệ thông tin.
- Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật.
- Duy trì và thực hiện phần mềm quản lý văn bản và điều hành;
- Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng.
- Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu.
- Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ.
- Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp.
- Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.
- Duy trì và tổ chức thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

- Các nội dung khác theo Kế hoạch CCHC của huyện và địa phương.

8. Công tác tuyên truyền (Đài truyền thanh xã)

Báo cáo kết quả về công tác tuyên truyền cải cách hành chính trên hệ thống truyền thanh xã, trên trang thông tin điện tử.

9. Thời hạn chốt dữ liệu báo cáo

Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 10/6/2022 đến ngày 9/9/2022.

10. Thời hạn gửi báo cáo

Thời hạn nộp báo cáo chậm nhất là ngày 10/9/2022. Báo cáo gửi về Văn phòng HĐND – UBND xã để tổng hợp báo cáo UBND huyện trước ngày 11/9/2022.

Chủ tịch UBND xã yêu cầu các đồng chí cán bộ, công chức chuyên môn có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện bảo đảm thời gian quy định./

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện;
- BTV Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Đoàn Duy Việt

